

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
KHU VỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TỪ ĐÊM 23/03/2026 ĐẾN NGÀY 02/04/2026

1. Diễn biến các hình thể thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

- Dự báo hình thể thời tiết trong 24-48 giờ tới:

Rãnh thấp có trục ở vào khoảng 22-24 độ vĩ bắc nối với vùng áp thấp nóng phía Tây tiếp tục tồn tại. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới di chuyển lên phía bắc lần tây. Gió Đông Bắc có cường độ yếu đến trung bình trên vùng biển phía đông Nam Bộ.

- Dự báo hình thể thời tiết trong 3-10 ngày tới:

Rãnh áp thấp có trục 22-24 độ bị nén và đẩy dần xuống phía nam bởi bộ phận áp cao lạnh từ phía bắc, khoảng ngày 27-28/3 áp cao lạnh tăng cường yếu về phía nam. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới nâng trục dần lên phía Bắc qua Trung Bộ lần tây. Gió Đông Bắc có cường độ yếu đến trung bình trên vùng biển phía Đông Nam Bộ.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội:

Thời tiết xu hướng nắng nhiều vào ban ngày, trời hanh khô do độ ẩm thấp, đề phòng nguy cơ cao xảy ra cháy nổ.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 23/03/2026							Ngày 24/03/2026							25/03/2026						26/03/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
Sài Gòn	25	0	5	SE	2	80		35	0	10	SE	2	45		25	35	5	SE	2		25	35	5	SE	2	
Chợ Lớn	25	0	5	SE	2	80		35	0	10	SE	2	47		25	35	5	SE	2		25	36	5	SE	2	
Bình Thạnh	25	0	5	SE	2	80		35	0	15	SE	2	45		25	36	10	SE	2		25	36	5	SE	2	
Thủ Đức	25	0	5	SE	2	81		36	0	5	SE	2	42		26	36	10	SE	2		25	36	5	SE	2	
Gò Vấp	26	0	10	SE	2	81		35	0	5	SE	2	38		25	36	5	SE	2		25	35	5	SE	2	
Thới An	25	0	5	SE	2	81		35	0	5	SE	2	38		25	35	5	SE	2		24	35	5	SE	2	
Tân Bình	26	0	10	SE	2	80		35	0	5	SE	2	35		25	35	10	SE	2		25	35	5	SE	2	
Bình Tân	25	0	10	SE	2	78		36	0	10	SE	2	35		26	36	5	SE	2		25	35	5	SE	2	
Hóc Môn	25	0	5	SE	1	78		35	0	15	SE	1	40		25	35	5	SE	1		24	35	5	SE	1	
Củ Chi	25	0	5	SE	1	80		35	0	10	SE	1	42		25	35	5	SE	1		24	36	5	SE	1	
Bình Chánh	24	0	10	SE	2	76		35	0	15	SE	2	40		25	36	10	SE	2		25	36	10	SE	2	
Tân Thuận	25	0	5	SE	2	78		35	0	10	SE	2	40		26	35	10	SE	2		25	35	10	SE	2	
Nhà Bè	25	0	10	SE	3	78		34	0	10	SE	2	45		26	35	10	SE	2		26	35	10	SE	2	
Cần Giờ	26	0	5	SE	3	80		33	0	5	SE	3	50		26	33	5	SE	3		26	33	15	SE	3	
Dĩ An	25	0	5	SE	2	80		35	0	5	SE	2	38		25	35	5	SE	2		25	35	10	SE	2	
Thuận An	24	0	5	SE	2	76		36	0	10	SE	2	38		25	36	5	SE	2		25	36	10	SE	2	
Thủ Dầu Một	24	0	10	SE	2	76		35	0	15	SE	2	35		25	36	10	SE	2		24	36	10	SE	2	
Bến Cát	25	0	10	SE	2	78		35	0	15	SE	2	35		25	35	10	SE	2		24	36	15	SE	2	
Bàu Bàng	24	0	15	SE	2	78		35	0	15	SE	2	40		24	35	15	SE	2		24	36	15	SE	2	
Dầu Tiếng	25	0	15	SE	2	80		34	0	10	SE	1	45		25	34	10	SE	1		25	35	15	SE	1	
Bình Dương	24	0	10	SE	2	78		35	0	10	SE	2	42		24	36	10	SE	2		25	36	10	SE	2	
Bắc Tân Uyên	24	0	15	SE	2	78		35	0	5	SE	1	43		24	35	15	SE	1		24	35	10	SE	1	
Phú Giáo	24	0	10	SE	2	75		36	0	10	SE	1	40		24	36	5	SE	1		24	36	5	SE	1	
Vũng Tàu	26	0	5	SE	2	75		32	0	10	SE	3	55		26	33	10	SE	3		26	33	5	SE	3	
Bà Rịa	25	0	5	SE	2	81		32	0	5	SE	2	48		25	33	5	SE	2		25	34	10	SE	2	
Phú Mỹ	25	0	5	SE	2	80		32	0	15	SE	2	46		25	34	5	SE	2		25	33	10	SE	2	
Châu Đức	26	0	5	SE	2	80		33	0	10	SE	2	43		25	34	5	SE	2		24	34	15	SE	2	
Long Điền	26	0	10	SE	2	78		32	0	5	SE	2	50		25	33	5	SE	2		24	34	15	SE	2	
Xuân Mộc	26	0	5	SE	3	78		32	0	10	SE	2	48		26	33	10	SE	2		26	33	20	SE	2	
Côn Đảo	26	0	5	SE	3	82		32	0	10	SE	3	55		26	32	15	SE	3		26	32	15	SE	3	

Điểm dự báo	27/03/2026				28/03/2026				29/03/2026				30/03/2026				31/03/2026				01/04/2026				02/04/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Sài Gòn	24	35	5		24	35	10		25	35	5		24	35	5		25	35	5		25	35	10		25	35	5		0
Chợ Lớn	25	35	5		24	36	10		25	35	5		25	34	5		25	35	5		25	35	10		25	35	5		0
Bình Thạnh	25	35	5		25	35	15		25	35	5		25	35	5		25	35	5		24	36	10		26	36	5		0
Thủ Đức	24	35	5		24	35	15		25	36	10		25	35	10		25	36	5		25	36	15		25	36	5		0
Gò Vấp	24	34	10		24	35	10		25	35	10		24	34	10		25	35	10		25	35	15		25	35	10		0
Thới An	25	35	10		25	36	5		26	35	5		25	35	15		26	36	10		24	36	15		26	35	10		0
Tân Bình	25	35	10		24	35	5		25	36	10		24	35	15		25	36	10		25	35	10		25	35	5		0
Bình Tân	25	35	5		24	36	10		26	35	5		24	35	5		25	35	10		25	36	10		25	36	5		0
Hóc Môn	24	35	5		25	35	5		25	35	5		25	35	5		25	36	15		25	35	15		26	35	10		0
Củ Chi	25	35	5		24	36	5		25	35	10		24	35	10		26	35	15		25	36	15		25	35	10		0
Bình Chánh	25	35	10		24	35	10		25	36	15		24	36	15		25	36	5		26	36	10		26	36	5		0
Tân Thuận	25	35	10		25	35	10		24	35	15		25	35	15		25	36	5		26	36	10		26	35	5		0
Nhà Bè	26	35	10		26	35	10		26	35	10		25	34	10		25	35	5		26	35	10		26	35	5		0
Cần Giờ	26	32	5		25	32	15		26	33	5		26	33	5		26	33	5		26	34	5		27	34	5		0
Dĩ An	25	35	5		24	35	15		24	35	5		25	35	5		25	34	10		24	35	5		24	35	5		0
Thuận An	24	35	5		24	36	15		25	36	10		24	36	10		24	36	10		24	36	5		24	36	5		0
Thủ Dầu Một	24	35	10		24	35	10		24	35	5		24	35	15		24	36	15		25	36	10		25	36	10		0
Bến Cát	25	35	10		24	35	10		24	35	10		25	35	15		25	36	15		25	36	10		25	35	10		0
Bàu Bàng	24	35	10		24	36	5		24	35	10		24	35	10		24	36	15		25	36	10		25	36	5		0
Dầu Tiếng	25	34	5		25	34	5		25	34	10		25	34	10		25	35	10		26	35	5		26	35	5		0
Bình Dương	24	35	5		24	35	5		25	36	5		25	36	5		24	36	10		25	36	5		25	36	5		0
Bắc Tân Uyên	24	35	10		24	36	10		25	36	5		24	35	5		24	36	10		25	36	10		25	35	10		0
Phú Giáo	24	35	5		23	35	10		25	35	5		25	35	5		25	35	10		25	36	10		25	35	10		0
Vũng Tàu	25	33	5		25	33	15		26	33	5		26	33	5		26	34	5		26	34	5		27	33	5		0
Bà Rịa	24	33	5		25	34	5		25	34	5		26	33	10		26	34	5		26	34	5		26	34	5		0
Phú Mỹ	25	34	15		24	33	5		25	33	5		25	34	10		25	34	5		26	34	5		26	33	5		0
Châu Đức	25	33	15		25	33	10		25	34	5		25	34	15		25	35	5		25	33	10		27	34	10		0
Long Điền	24	33	10		25	32	10		26	33	10		25	33	15		25	34	10		26	34	10		26	33	10		0
Xuân Mộc	25	33	10		25	32	15		26	33	10		26	34	15		26	34	20		26	34	15		26	34	10		0
Côn Đảo	26	31	10		26	31	20		26	32	10		26	32	20		26	32	20		27	33	15		27	33	10		0

Chú thích:

Tm: Nhiệt độ thấp nhất (°C)
Tx: Nhiệt độ cao nhất (°C)
R: Lượng mưa (mm)
T.tiết: Hiện tượng thời tiết

H.gió: Hướng gió
T.độ: Tốc độ (Cấp Bô-pho)
Xác suất mưa (%)
Đ.âm: Độ ẩm tương đối (%)

Người chịu trách